

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA LUẬT

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

- Tên môn học tiếng Việt: Luật Học So Sánh – Mã môn học: BLAW4201
- Tên môn học tiếng Anh: Comparative law
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
 - Giáo dục đại cương
 - Kiến thức chuyên ngành
 - Kiến thức cơ sở
 - Kiến thức bổ trợ
 - Kiến thức ngành
 - Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
- Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Số tiết tự học
2	2	0	60

- Phụ trách môn học
 - Khoa phụ trách: Khoa Luật
 - Giảng viên: Nguyễn Đăng Nghĩa
 - Địa chỉ email liên hệ: nghia.nd@ou.edu.vn
 - Phòng làm việc: Phòng 102

II. Thông tin về môn học

- Mô tả môn học

Luật học so sánh được giảng dạy trong chương trình đào tạo nhằm giúp sinh viên nhận biết được các hiện tượng pháp luật, xử lý các thông tin, phân tích, lập luận, đánh giá, giải quyết các vấn đề, xây dựng cơ sở phương pháp luận để nghiên cứu những quy luật xâm nhập pháp luật nước ngoài vào pháp luật quốc gia và tiếp thu giá trị pháp lý, những quy tắc pháp luật giữa các hệ thống pháp luật thế giới. Trên cơ sở này, sinh viên có thể đưa ra các dự báo pháp luật, định hướng và hoàn thiện hơn trong lập pháp; áp dụng xây dựng pháp luật quốc gia trong từng trường hợp, từng giai đoạn phát triển của xã hội; hoàn thiện pháp luật quốc gia trong các lĩnh vực pháp luật; nâng cao nhận thức xã hội trong việc tuân thủ pháp luật (trong quan hệ trong nước và trong quan hệ quốc tế).

Môn học này được trình bày với các nội dung chính như sau:

- Tổng quan về Luật học so sánh
- Các hệ thống pháp luật chủ yếu trên thế giới.
- Hệ thống pháp luật Dân luật (civil law).
- Hệ thống pháp luật Thông luật (Common law).
- Hệ thống pháp luật XHCN.
- Hệ thống pháp luật tôn giáo (hồi giáo).

Môn học này được thiết kế 30 tiết lý thuyết (2 tín chỉ), thông thường được bố trí vào năm học thứ tư dành cho ngành Luật, ngành Luật Kinh tế và các ngành khác thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1.	Môn tiên quyết: Không có	
2.	Môn học trước:	
3.	Môn học song hành:	

3. Mục tiêu môn học

Môn học cung cấp kiến thức và trang bị các kỹ năng cần thiết để giúp sinh viên:

Mục tiêu môn học	Mô tả	CĐR CTĐT phân bổ cho môn học
CO1	Nhận biết các hiện tượng pháp luật trên thế giới.	PLO.4.6
CO2	Xử lý thông tin, phân tích, lập luận, đánh giá các giải pháp chung được áp dụng tại các hệ thống pháp luật khác nhau, giải quyết các vấn đề, xây dựng cơ sở phương pháp luận để nghiên cứu những quy luật xâm nhập pháp luật nước ngoài vào pháp luật quốc gia và tiếp thu giá trị pháp lý, những quy tắc pháp luật giữa các hệ thống pháp luật thế giới.	PLO.4.6
CO3	Dự báo pháp luật, định hướng và hoàn thiện hơn trong lập pháp; áp dụng xây dựng pháp luật quốc gia trong từng trường hợp, từng giai đoạn phát triển của xã hội; hoàn thiện pháp luật quốc gia trong các lĩnh vực pháp luật.	PLO.7.1
CO4	Vận dụng vào thực tiễn và trong khoa học pháp lý là rất lớn, bao trùm các lĩnh vực; nâng cao nhận thức xã hội trong việc tuân thủ pháp luật (trong quan hệ trong nước và trong quan hệ quốc tế).	PLO.7.2

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên phải có khả năng:

Mục tiêu môn học (CO)	CĐR môn học (CLO)	Mô tả CĐR
CO1	CLO1	Có khả năng phát triển kỹ năng thu thập, tổng hợp và xử lý thông tin; phân tích, lập luận, đánh giá các giải pháp chung được áp dụng tại các hệ thống pháp luật khác nhau, giải quyết các vấn đề, xây dựng cơ sở phương pháp luận để nghiên cứu những quy luật xâm nhập pháp luật nước ngoài vào pháp luật quốc gia và tiếp thu giá trị pháp lý.
CO2	CLO2	Có khả năng vận dụng những quy tắc pháp luật giữa các hệ thống pháp luật thế giới.vào thực tiễn nhằm xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật quốc gia cũng như giải thích và áp dụng pháp luật.
CO3	CLO3	Có khả năng đưa ra nhận xét, đánh giá quan điểm của cá nhân về những hiện tượng pháp lý của các hệ thống pháp luật khác nhau trên thế giới nhằm tránh được cách nhìn phiến diện khi áp dụng pháp luật nước ngoài giải quyết một vụ tranh chấp có yếu tố nước ngoài.
CO4	CLO4	Nâng cao nhận thức xã hội trong việc tuân thủ pháp luật (trong quan hệ trong nước và trong quan hệ quốc tế).

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13	PLO14	PLO15
1															
2	X														
3		X													
4							X								
5															

5. Học liệu

a. Tài liệu tham khảo bắt buộc

1. Giáo trình Luật So Sánh – Trường Đại học Luật Hà Nội – Nhà xuất bản Công an nhân dân, năm 2017. (Giáo trình chính).

b. Tài liệu tham khảo lựa chọn

1. “Từ điển Bách khoa”, NXB Tư pháp, 1999
2. Bàn về Khế ước xã hội, J. J. Rousseau, NXB Lý luận chính trị, 2006

3. Bàn Về Tinh Thần Pháp Luật, Montesquieu, **Lý luận chính trị, 2006**

6. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CDR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	
A1. Đánh giá quá trình	Đánh giá quá trình: chuyên cần	Quá trình	CLO1	10%
A2. Đánh giá giữa kỳ	Bài tiểu luận – thuyết trình theo nhóm	Giữa kỳ	CLO2	20%
	Bài kiểm tra giữa kỳ (tự luận)		CLO4	20%
A3. Đánh giá cuối kỳ	Bài kiểm tra cuối kỳ (tự luận)	Cuối kỳ	CLO2 CLO3	50%
Tổng cộng				100%

7. Kế hoạch giảng dạy

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (4,5 tiết/buổi)

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
Tuần 1 /buổi thứ 1	<p>Chương 1: Tổng quan về luật so sánh.</p> <p>I/ Khái niệm luật so sánh</p> <p>1.1. Đối tượng nghiên cứu của luật so sánh</p> <p>1.2. Phương pháp nghiên cứu của luật so sánh</p> <p>1.3. Đặc điểm của luật so sánh</p> <p>1.4. Định nghĩa</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Minh họa • Trao đổi • Công việc khác: <p>Giới thiệu môn học, lịch trình, tài liệu, quy định, hình thức học, kiểm tra, thi</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học tại lớp: (Tự học 10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tiếp thu và tương tác với Giảng viên; <p>+ Học tại nhà: (Tự học 10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Tải xuống các tài liệu, bài học, bài tập theo hướng dẫn của giảng viên để nghiên cứu học tập</i> • <i>Đọc trước các bài học theo hướng dẫn trên hệ thống LMS</i> 	Quá trình	<i>Giáo trình Luật So Sánh</i>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
Tuần 2 /buổi thứ 2	<p>Chương 1: Tổng quan về luật so sánh (TT)</p> <p>II/ Vai trò của luật so sánh</p> <p>III/ Lịch sử hình thành và phát triển của luật so sánh</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa • Công việc khác: <p>Phân nhóm, giao bài tiểu luận kèm theo quy định, biểu mẫu, lịch làm việc</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên;</p> <p>+ Học ở nhà: (Tự học 10 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Đọc trước tài liệu chương 1.</i> • <i>Tài, thực hiện bài tập trên hệ thống LMS</i> 	Quá trình	<i>Giáo trình Luật So Sánh</i>
Tuần 3 /buổi thứ 3	<p>Chương 2: Những hệ thống pháp luật thế giới chủ yếu</p> <p>2.1. Khái niệm cơ bản của các hệ thống pháp luật thế giới chủ yếu.</p> <p>2.2. Phân nhóm các hệ thống pháp luật thế giới chủ yếu</p> <p>2.2.1 Mục đích của việc phân nhóm các HTPL chủ yếu trên thế giới.</p> <p>2.2.2. Các tiêu chí để phân nhóm các hệ</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> • + Học ở nhà: (Tự học 10 tiết) <i>đọc trước tài liệu chương 2, tham gia các tương tác trên LMS</i> 	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
	<p align="center">thống pháp luật chủ yếu trên thế giới</p>				
<p>Tuần 4 /buổi thứ 4</p>	<p>Chương 3: Hệ thống pháp luật dân luật (Civil Law)</p> <p>3. Khái quát hệ thống pháp luật dân luật.</p> <p>3.1. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển của HTPL Dân luật.</p> <p>3.2. Đặc điểm của HTPL Dân luật.</p> <p>3..3. Sự ảnh hưởng của HTPL dân luật sang các châu lục khác.</p> <p>Chương 4: Hệ thống pháp luật Thông luật (Common Law)</p> <p>4. Khái quát hệ thống pháp luật dân luật.</p> <p>4.1. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển của HTPL thông luật.</p> <p>4.2. Đặc điểm của HTPL thông luật.</p> <p>4..3. Sự ảnh hưởng của HTPL thông luật sang các châu lục khác.</p> <p>Chương 5: Hệ thống pháp</p>	<p>CLO2</p>	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thảo luận</p> <p>+ Học ở nhà: (Tự học 10 tiết) <i>đọc trước tài liệu chương 3, 4, 5, 6, tham gia các tương tác trên LMS</i></p>	<p>Quá trình</p>	<p><i>Giáo trình luật so sánh</i></p>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
	luật XHCN Chương 6: Hệ thống pháp luật Hồi Giáo				
Tuần 5 /buổi thứ 5	Thuyết trình tiểu luận nhóm (Trình bày, trao đổi, đặt câu hỏi)	CLO2	Giảng viên: • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; + Học ở nhà: (Tự học 10 tiết) <i>đọc tài liệu chuẩn bị thuyết trình, tham gia các tương tác trên LMS</i>	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>
Tuần 6 /buổi thứ 6	- Thuyết trình tiểu luận nhóm (TT) - Kiểm tra giữa kỳ tại lớp.	CLO3 CLO4	Giảng viên: • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ tại lớp. + Học ở nhà: (Tự học 10 tiết) <i>đọc tài liệu Giáo trình luật so sánh, tham gia các tương tác trên LMS.</i>	Giữa kỳ	<i>Giáo trình luật so sánh</i>
Tuần 7 /buổi thứ 7	- Sửa bài kiểm tra giữa kỳ - Tổng kết - Ôn tập: • Hướng dẫn ôn tập nội dung về luật so sánh • Hướng dẫn kiểm tra cuối kỳ	CLO2 CLO3 CLO4	Giảng viên: • Trao đổi • Thảo luận Sinh viên: • Thuyết trình	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
			<ul style="list-style-type: none"> • Đặt câu hỏi • Nộp bài tiểu luận 		

7.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (3,0 tiết/buổi)

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
Tuần 1 /buổi thứ 1	<p>Chương 1: Tổng quan về luật so sánh.</p> <p>I/ Khái niệm luật so sánh</p> <p>1.5. Đối tượng nghiên cứu của luật so sánh</p> <p>1.6. Phương pháp nghiên cứu của luật so sánh</p> <p>1.7. Đặc điểm của luật so sánh</p> <p>1.8. Định nghĩa</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Minh họa • Trao đổi • Công việc khác: <p>Giới thiệu môn học, lịch trình, tài liệu, quy định, hình thức học, kiểm tra, thi</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học tại lớp: (Tự học 5 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tiếp thu và tương tác với Giảng viên; <p>+ Học tại nhà: (Tự học 5 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Tải xuống các tài liệu, bài học, bài tập theo hướng dẫn của giảng viên để nghiên cứu học tập</i> • <i>Đọc trước các bài học theo hướng dẫn trên hệ thống LMS</i> 	Quá trình	<i>Giáo trình Luật So Sánh</i>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
Tuần 2 /buổi thứ 2	<p>Chương 1: Tổng quan về luật so sánh (TT)</p> <p>II/ Vai trò của luật so sánh</p> <p>III/ Lịch sử hình thành và phát triển của luật so sánh</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa • Công việc khác: <p>Phân nhóm, giao bài tiểu luận kèm theo quy định, biểu mẫu, lịch làm việc</p> <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên;</p> <p>+ Học ở nhà: (Tự học 5 tiết)</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Đọc trước tài liệu chương 1.</i> • <i>Tài, thực hiện bài tập trên hệ thống LMS</i> 	Quá trình	<i>Giáo trình Luật So Sánh</i>
Tuần 3 /buổi thứ 3	<p>Chương 2: Những hệ thống pháp luật thế giới chủ yếu</p> <p>2.1. Khái niệm cơ bản của các hệ thống pháp luật thế giới chủ yếu.</p> <p>2.2. Phân nhóm các hệ thống pháp luật thế giới chủ yếu</p> <p>2.2.1 Mục đích của việc phân nhóm các HTPL chủ yếu trên thế giới.</p> <p>2.2.2. Các tiêu chí để phân nhóm các hệ thống pháp luật chủ yếu trên thế giới</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> • + Học ở nhà: (Tự học 5 tiết) <i>đọc trước tài liệu chương 2, tham gia các tương tác trên LMS</i> 	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
Tuần 4 /buổi thứ 4	<p>Chương 3: Hệ thống pháp luật dân luật (Civil Law)</p> <p>3. Khái quát hệ thống pháp luật dân luật.</p> <p>3.1. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển của HTPL Dân luật.</p> <p>3.2. Đặc điểm của HTPL Dân luật.</p> <p>3..3. Sự ảnh hưởng của HTPL dân luật sang các châu lục khác.</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thảo luận</p> <p>+ Học ở nhà: (Tự học 5 tiết) <i>đọc trước tài liệu chương 3, tham gia các tương tác trên LMS</i></p>	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>
Tuần 5 /buổi thứ 5	<p>Chương 4: Hệ thống pháp luật Thông luật (Common Law)</p> <p>4. Khái quát hệ thống pháp luật dân luật.</p> <p>4.1. Sơ lược về lịch sử hình thành và phát triển của HTPL thông luật.</p> <p>4.2. Đặc điểm của HTPL thông luật.</p> <p>4..3. Sự ảnh hưởng của HTPL thông luật sang các châu lục khác.</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa <p>Sinh viên:</p> <p>+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> • + Học ở nhà: (Tự học 5 tiết) <i>đọc trước tài liệu chương 4, tham gia các tương tác trên LMS</i> 	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>
Tuần 6 /buổi thứ 6	<p>Chương 5: Hệ thống pháp luật XHCN</p>	CLO2	<p>Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa <p>Sinh viên:</p>	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
			+ Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thảo luận + Học ở nhà: (Tự học 5 tiết) <i>đọc trước tài liệu chương 5, tham gia các tương tác trên LMS</i>		
Tuần 7 /buổi thứ 7	Chương 6: Hệ thống pháp luật Hồi Giáo	CLO2	Giảng viên: • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thảo luận + Học ở nhà: (Tự học 10 tiết) <i>đọc trước tài liệu chương 6, tham gia các tương tác trên LMS</i>	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>
Tuần 8 /buổi thứ 8	Thuyết trình tiểu luận nhóm (Trình bày, trao đổi, đặt câu hỏi)	CLO2	Giảng viên: • Thuyết giảng • Trao đổi • Minh họa Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; + Học ở nhà: (Tự học 10 tiết) <i>đọc tài liệu chuẩn bị thuyết trình, tham gia các tương tác trên LMS</i>	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>
Tuần 9 /buổi thứ 9	- Thuyết trình tiểu luận nhóm (TT)	CLO3 CLO4	Giảng viên: • Thuyết giảng • Trao đổi	Giữa kỳ	<i>Giáo trình luật so sánh</i>

Tuần/ buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
1	2	3	4	5	6
	- Kiểm tra giữa kỳ tại lớp.		<ul style="list-style-type: none"> • Minh họa Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ tại lớp. + Học ở nhà: (Tự học 10 tiết) <i>đọc tài liệu giáo trình luật so sánh, tham gia các tương tác trên LMS.</i>		
Tuần 10 /buổi thứ 10	- Sửa bài kiểm tra giữa kỳ - Tổng kết - Ôn tập: <ul style="list-style-type: none"> • Hướng dẫn ôn tập nội dung về luật so sánh • Hướng dẫn kiểm tra cuối kỳ 	CLO2 CLO3 CLO4	Giảng viên: <ul style="list-style-type: none"> • Trao đổi • Thảo luận Sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> • Thuyết trình • Đặt câu hỏi • Nộp bài tiểu luận 	Quá trình	<i>Giáo trình luật so sánh</i>

8. Quy định của môn học

8.1. Quy định về đánh giá chuyên cần, quá trình:

- Quy định về đánh giá chuyên cần, quá trình: Trọng số 10% điểm chuyên cần được tính khi sinh viên thực hiện các nội dung sau: tham dự học chuyên cần, thái độ, tham gia các hoạt động như phát biểu, phản biện, góp ý, tranh luận, thảo luận trong quá trình học tập, thực hiện bài tập trên hệ thống LMS theo đúng thời hạn và yêu cầu quy định.

8.2. Quy định về đánh giá giữa kỳ:

- 01 bài tiểu luận nhóm: Trọng số 20% điểm bài tiểu luận được phân công theo nhóm (4-7 người). Bài nhóm được viết theo mẫu quy định trong thời gian 5 tuần đối với lớp ngày, 6 tuần đối với lớp tối. Nộp bài nhóm bằng bản in theo thời gian quy định.

Bài tiểu luận – Thuyết trình:

- Hình thức: Bài tiểu luận gồm 01 bài làm nhóm kèm theo danh sách liệt kê các phần làm của từng thành viên được làm trên khổ giấy A4 bản in đánh máy, theo mẫu quy định.
- Nội dung: Xác định vấn đề, thu thập thông tin, phân tích, lập luận, đánh giá, giải quyết, kết luận theo phân công của giảng viên cho nhóm (4-7 người).
- Thời gian: Làm bài trong 5 tuần cho lớp ngày, 6 tuần cho lớp tối. In nộp bài tiểu luận kèm bản mềm được gửi qua email theo thời gian quy định.

Thuyết trình theo nhóm:

- Hình thức: Bài làm trên phần mềm trình chiếu Power Point.
 - Nội dung: theo trình tự trong các phần bài tiểu luận nhóm.
 - Xác định mức độ tham gia của các thành viên trong làm việc nhóm (4-7 người).
 - Trình bày: Tất cả thành viên trong nhóm cùng thuyết trình các nội dung đã làm với thời gian từ 8 - 12 phút tại lớp.
 - Tiêu chí đánh giá (xem trong phần rubrics môn học).
- 01 bài kiểm tra giữa kỳ tự luận: Trọng số 20% điểm kiểm tra được tính khi sinh viên thực hiện bài kiểm tra tại lớp/trên hệ thống LMS theo đúng thời hạn, yêu cầu quy định. Nội dung: phân tích, nhận định, viết tự luận, giải quyết vấn đề theo các nội dung trong các chương. Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra trên theo phần rubrics môn học.

8.3. Quy định về đánh giá cuối kỳ:

- Trọng số 50% điểm kiểm tra cuối kỳ được tính khi sinh viên thực hiện hình thức bài kiểm tra tự luận, theo ngân hàng đề thi, do nhà trường tổ chức, cụ thể như sau:

Bài thi kiểm tra cuối kỳ:

- Hình thức: Thi viết tự luận, câu hỏi nhận định, câu hỏi lý thuyết. Thời gian 90 phút. Được tham khảo tài liệu khi dự thi.
- Nội dung: nhận định, phân tích, đánh giá, giải quyết vấn đề với toàn bộ

kiến thức của môn học.

- Tiêu chí đánh giá: theo đáp án trong phần rubrics môn học

8.4. Quy định về cấm thi cuối kỳ:

- Sinh viên không được phép dự thi cuối kỳ khi vắng quá nửa (1/2) số buổi học trở lên theo tổng thời gian học tập tại lớp, không có điểm tổng kết quá trình và giữa kỳ, và vi phạm về thái độ, nội quy, quy định khác tại lớp, nhà trường tùy theo mức độ.

8.5. Nội quy lớp học:

- Không được đến lớp trễ giờ theo quy định;
- Yêu cầu trong giờ học tại lớp: không được nói chuyện và làm việc riêng, không ngủ, không sử dụng điện thoại cá nhân và các thiết bị điện tử trừ khi giảng viên cho phép việc tra cứu tư liệu, thông tin để phục vụ cho học tập, nghiên cứu;
- Thực hiện việc tải đầy đủ các bài học, bài tập, tài liệu, tình huống trên hệ thống quản lý học tập LMS;
- Trước khi đến lớp, yêu cầu sinh viên tự xem, đọc, nghiên cứu các bài, tài liệu tại nhà theo sự hướng dẫn giảng viên nhằm trao đổi, phản biện, góp ý, hợp tác, thảo luận các nội dung được xem trước trong làm việc nhóm, cá nhân, tại lớp;
- Tinh thần, thái độ tôn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm, tính kỷ luật, cầu thị trong học tập, làm việc với giảng viên và các bạn trong ngoài lớp;
- Kiểm soát tốt cảm xúc cá nhân khi tranh luận, phản biện, bác bỏ, chia sẻ, góp ý, thảo luận, trao đổi các vấn đề tại lớp, trong nhóm. Tránh ngụy biện, xúc phạm, gây hấn, chỉ trích đối phương.
- Không được tính điểm quá trình, điểm giữa kỳ, điểm cuối kỳ khi sinh viên: không nộp các bài tập, báo cáo cho giảng viên theo đúng thời hạn quy định, không tham dự thuyết trình cùng nhóm, không dự thi cuối kỳ, không tham dự buổi báo cáo chuyên đề (nếu có), và không tham gia các hoạt động trực tuyến gồm: diễn đàn, video, clip, bài tập, báo cáo, ... (nếu có) theo yêu cầu trên hệ thống quản lý học tập LMS.
- Khuyến khích tinh thần về việc ham học hỏi, phát biểu, làm việc nhóm, tư duy sáng tạo, ứng xử đối đáp văn minh, năng động, hợp tác, chia sẻ, cầu tiến, nghiêm túc, khách quan, động viên, khích lệ, trao đổi trong học tập, làm việc đối với mọi vấn đề, tình huống theo mỗi hoàn cảnh khác nhau.

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Dư Ngọc Bích

Nguyễn Đăng Nghĩa